TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2022/DS-ST
Ngày 12 - 12 - 2022
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dưỡng

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 432/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1987; cư trú tại: Ấp ĐG, xã TTn, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn M; cư trú tại: Ấp TP, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Quốc K trình bày: Trước đây, anh làm chủ hụi, anh M có tham gia chơi trong dây hụi 2.000.000đ, mở ngày 15/1/2016, mỗi tháng khui 01 lần, dây hụi gồm 36 chưng, anh M tham gia 02 chưng. Ngày 15/11/2016, anh M hốt 01 chưng và đến ngày 15/01/2017, anh M hốt chưng còn lại. Đến ngày 15/4/2017 đóng được 06 kỳ. Đến ngày 15/5/2017 đến nay không đóng. Số tiền anh M còn nợ anh là (30 kỳ x 2.000.000đ) x 2 = 120.000.000đ.

Năm 2018, anh M có gửi trả cho anh được 54.400.000đ, còn nợ lại 65.600.000đ. Sau đó, anh có thỏa thuận với cha anh M là ông Lê Văn C trừ số tiền 10.000.000đ của anh M nợ. Nay anh yêu cầu anh M trả 55.600.000đ.

Đối với anh Lê Văn M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Quốc K khởi kiện yêu cầu anh Lê Văn M trả tiền nợ hụi là vụ kiện tranh chấp hụi, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tung: Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh K, anh M.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc các đương sự có tham gia chơi hụi và còn nợ tiền hụi với số tiền 55.600.000đ là thực tế có xãy ra. Việc này được thể hiện là anh M có trả cho anh K được số tiền 54.400.000đ, và ông C cha anh M có thỏa thuận trừ số tiền nợ của anh M 10.000.000đ, còn nợ lại 55.600.000đ. Xét thấy: Anh K là chủ hụi, còn anh M là hụi viên. Trong quá trình chơi hụi, anh M sau khi hốt hụi không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng hụi cho anh K. Anh K với vai trò chủ hụi là người bảo lãnh đối với các hụi viên khác trong quá trình tham gia chơi hụi, nên anh K phải thực hiện nghĩa vụ đóng hụi thay của anh M đối với các hụi viên khác. Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh K là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét về án phí dân sự: Anh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cụ thể: 55.600.000đ x 5% = 2.780.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 91; Điều 5; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc K.

1. Buộc anh Lê Văn M phải có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Quốc K số tiền 55.600.000 đồng (năm mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày anh Nguyễn Quốc K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Văn M chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng anh M còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Anh Nguyễn Quốc K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh K 818.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0013119 ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Anh Lê Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.780.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Minh Thịnh